

Số: 53 /2023/QĐST-DS

Ngũ Hành Sơn, ngày 8 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2023 TLST-DS ngày 24/5/2023 .

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết được toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Q

Địa chỉ: Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật ông Lưu Trung Thái - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị. Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Việt Thắng, chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ; Ông Huỳnh Lê Thanh Hưng, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; ông Phan Khánh Trường, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ ; Ông Trương Phương Nhất, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; Cùng địa chỉ liên hệ: Tầng 3, số 174 Lê Đình Lý, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng(Ủy quyền số 856A/UQ- MB ngày 28/8/2023).

- Bị đơn: Bà Lê Thị N, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tổ 72 (nay là tổ 37), phường H, quận Ng, TP Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Thống nhất bà Lê Thị N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Quân Đsố tiền vay đối với các hợp đồng tín dụng cụ thể:

- Hợp đồng: HĐCV số 9976.17.309.3160000.TD ngày 14/4/2017. Nợ gốc 2.861.293.921 đồng, nợ lãi là 286.459.341đồng (Trong đó lãi trong hạn tính từ ngày 01/8/2023 đến 28/8/2013 là: 29.429.864đồng, lãi quá hạn từ ngày 27/02/2023 đến 28/8/2023 là 257.029.477đồng).

- Hợp đồng: HĐCV số 697836.17.309.3160000.TD ngày 07/11/2017 nợ gốc là 1.517.029.000 đồng, nợ lãi là 156.679.309 đồng (trong đó lãi trong hạn từ ngày 01/8/2023 đến ngày 28/8/2023 là 15.694.987 đồng, lãi quá hạn từ ngày 27/02/2023 đến ngày 28/8/2023 là 140.984.322 đồng)

- Hợp đồng: HĐCV số 719932.18.309.3160000.TD ngày 07/02/2018 nợ gốc là 6.445.814.000 đồng, nợ lãi là 574.617.759 đồng (trong đó lãi trong hạn từ ngày 01/8/2023 đến ngày 28/8/2023 là 67.365.170 đồng, lãi quá hạn từ ngày 27/02/2023 đến ngày 28/8/2023 là 507.252.589 đồng)

Hợp đồng : HĐCV số 761088.18.309.3160000.TD ngày 23/07/2018 nợ gốc là 16.196.723.015 đồng, nợ lãi là 1.755.420.769 đồng (trong đó lãi trong hạn từ ngày 01/8/2023 đến ngày 28/8/2023 là 181.030.763 đồng, lãi quá hạn từ ngày 27/02/2023 đến ngày 28/8/2023 là 1.574.390.006 đồng). Tổng cộng gốc và lãi của 4 hợp đồng 29.794.037.114 đồng.

Thời hạn và phương án trả: Trả một lần dứt điểm gốc và lãi vào ngày 30/12/2023.

Kể từ ngày 29/8/2023 bà Lê Thị N còn phải thanh toán các khoản lãi suất theo thỏa thuận hợp của các đồng đã ký kết nêu trên cho số dư nợ gốc còn lại của mỗi hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Trường hợp bà Lê Thị N phạm nghĩa vụ tại thỏa thuận này thì ngân hàng Quân Đội được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 18, tờ bản đồ số B, địa chỉ Khu phức hợp đô thị, thương mại dịch vụ Royal Era 1, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CD 776417, số vào sổ cấp GCN: CTs 106018 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường TP Đà Nẵng cấp ngày 29/08/2016, cập nhật điều chỉnh ngày 02/03/2018 đứng tên bà Lê Thị N để thu hồi nợ đối với các hợp đồng vay nêu trên.

- Án phí DSST: Bà Lê Thị N phải chịu là 68.897.019 đồng.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng bà N phải chịu, ngân hàng đã ứng chi Tòa án thực hiện xong, buộc bà N phải hoàn lại số tiền này cho ngân hàng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quân Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn là 68.125.000 đồng, theo biên lai thu số 0009647 ngày 15/5/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự
- VKSND cùng cấp
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

đã ký

Lương Thị Anh